**GIẤY ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH THẺ GHI NỢ KIÊM HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG THẺ**

**(Số.................)**

Kính gửi*:* **Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh .......**

1. **Thông tin khách hàng**

Họ và tên\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tên in trên thẻ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Giới tính 🗖 Nam 🗖 Nữ

Ngày sinh.­­­­\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_

Nơi sinh:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Quốc tịch\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Số CMND/ Thẻ căn cước/HC\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày cấp.\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_Nơi cấp \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Địa chỉ liên hệ hiện tại ở Việt Nam:­­­­­­­­­­­­­­­­­

­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Điện thoại \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Di động\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Email \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Nghề nghiệp\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Nơi công tác \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Điện thoại cơ quan: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Mã số thuế:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. **Thông tin tài khoản**

🗖Số tài khoản tiền gửi thanh toán *(nếu có)*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

🗖Đề nghị mở mới TK tiền gửi thanh toán (*vui lòng hoàn thiện hồ sơ mở tài khoản theo quy định của ngân hàng)*

1. **Đề nghị phát hành thẻ ghi nợ**

* **Thẻ ghi nợ nội địa**

|  |  |
| --- | --- |
| 🗖C - Card | 🗖 G - Card |
| 🗖 S - card | 🗖Pink – Card |
| 🗖 Thẻ BHXH | 🗖12 con giáp  (Loại con giáp:…..) |
| 🗖 Thẻ Liên kết | 🗖 Khác…. |

* **Thẻ ghi nợ quốc tế**

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại thẻ** | **Hạng thẻ** |
| 🗖Visa Debit | 🗖 Platinum |
| 🗖MasterCard Debit | 🗖Vàng |
| 🗖Thẻ Liên kết: Otofun/Chealsea/Webtretho/……. | 🗖Chuẩn |

1. **Thông tin thẻ phụ**

***Chủ thẻ phụ 1 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tên in trên thẻ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày sinh.­­­­\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Địa chỉ ***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***Điện thoại:\_\_\_\_\_\_

Số CMND/ Hộ chiếu\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày cấp.\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_Nơi cấp \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Chủ thẻ phụ 2\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tên in trên thẻ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày sinh \_\_\_/\_\_\_/\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Địa chỉ ***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***Điện thoại:\_\_\_\_\_\_

Số CMND/Hộ chiếu \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày cấp \_\_\_/\_\_\_/\_\_\_\_\_Nơi cấp\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |
| --- | --- |
| **Thông tin bổ sung, sửa đổi cho mục đích tuân thủ FATCA** (FATCA self certification) | |
| 🗌 | Tôi là công dân Mỹ, hoặc đối tượng cư trú Mỹ, hoặc có thẻ xanh hoặc là đối tượng nộp thuế thu nhập Mỹ I am a U.S.citizen or U.S. resident, or having a permanent U.S address, or a person for U.S tax purposes.  - Mã số thuế Mỹ Tax ID: …………………………………………………………… |
| 🗌 | Tôi không có những trạng thái nêu trên, nhưng tôi sẽ có trách nhiệm thông báo với Vietinbank trong vòng 30 ngày kể từ khi tôi có sự thay đổi trạng thái (nếu có) I am not a person subject to FATCA. And I commit to notify Vietinbank any changes to this information within 30 days upon any changes. |

1. **Yêu cầu về các dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ khác**

|  |  |
| --- | --- |
| **SMS Banking** *(dịch vụ thông báo biến động số dư****, tra cứu thông tin tài khoản và đăng ký nhận những thông tin mới nhất từ ngân hàng qua điện thoại di động)*** | Số điện thoại di động: ……………………. |
| **Sử dụng thẻ thanh toán qua Internet** | |
| **VietinBank Ipay *(****dịch vụ Internet Banking của VietinBank để thực hiện các giao dịch thông qua các thiết bị điện tử có kết nối mạng Internet hoặc 3G/4G)* | |
| **Mobile Bank Plus** (giao dịch ngân hàng qua điện thoại dành cho thuê bao Viettel) | |
| **VnTopup** (Nạp tiền điện thoại từ tài khoản thẻ) | |
| Nhận thông tin về các sản phẩm, dịch vụ mới từ ngân hàng qua một hoặc/và các phương thức sau:  Thư tín tại địa chỉ:………………………………  Email tại địa chỉ:…………………………………  Tin nhắn theo số điện thoại: ……………………. | |

(\*). Trường hợp khách hàng có nhu cầu sử dụng các dịch vụ này, xin vui lòng tick vào ô tương ứng **☑**

1. **Phần xác nhận của chủ thẻ:**

* Tôi xác nhận những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của những thông tin đã cung cấp tại Giấy đề nghị này và các giấy tờ kèm theo. Tôi đã đọc hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ các Điều kiện, điều khoản của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (bao gồm cả những sửa đổi nếu phát sinh, các hướng dẫn sử dụng dịch vụ, các quy định, thông báo của NHTMCP Công Thương Việt Nam như được quy định cụ thể tại Điều 5 của Điều kiện điều khoản sử dụng thẻ) mà nó, cùng với mẫu đơn này tạo nên một hợp đồng ràng buộc về mặt pháp lý giữa tôi và Vietinbank cho việc phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ..
* Tôi chấp thuận việc: i/nhận các thông tin liên quan đến tài khoản cá nhân của tôi; ii/Cung cấp thông tin cho Cơ quan thẩm quyền của Việt Nam và/hoặc Sở Thuế vụ Mỹ theo quy định tại Đạo Luật tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản nước ngoài của Mỹ (FATCA); iii/Thực hiện khấu trừ thuế theo quy định của đạo luật FATCA (nếu có) căn cứ theo các thông tin đăng ký tại mẫu này.
* Tôi cam kết sẽ cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của FATCA trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký tờ khai này. Trường hợp có sự thay đổi về trạng thái FATCA, tôi sẽ thông báo với Ngân hàng trong vòng 30 ngày kể từ khi có sự thay đổi.
* Tôi 🗖 chấp thuận / 🗖 không chấp thuận việc nhận các thông tin về sản phẩm, dịch vụ mới từ NH căn cứ theo các thông tin đăng ký tại mẫu này.

Ngày\_\_\_\_\_tháng\_\_\_\_\_năm\_\_\_\_\_\_

|  |  |
| --- | --- |
| **Các chủ thẻ phụ (nếu có)**  *(ký xác nhận)* | **Chủ tài khoản – Chủ thẻ chính**  *(ký xác nhận)* |

**PHẦN DÀNH CHO CHI NHÁNH PHÁT HÀNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiếp nhận hồ sơ** | **Xử lý phát hành** | |
| Ngày nhận hồ sơ\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | Ngày mở thẻ:……………………………………………..  Số tài khoản:………………………………………………  Số thẻ: ………………………………………………. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**\_** | |
| **Giao dịch viên**  Teller | **Kiểm soát viên[[1]](#footnote-1)**  Supervisor | **Đại diện NHCT[[2]](#footnote-2)** Approver  Ký tên, đóng dấu Signature & Stamp |

**ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ**

**Điều 1: Các từ ngữ sử dụng trong hợp đồng được hiểu như sau:**

1. Ngân hàng (NH): là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
2. Thẻ: là công cụ thanh toán do NH phát hành, cấp cho chủ thẻ sử dụng bao gồm thẻ ghi nợ nội địa thương hiệu E-partner và thẻ ghi nợ quốc tế mang thương hiệu Visa/MasterCard. Chi tiết sản phẩm xem tại website chính thức http://card.vietinbank.vn/sites/home/vi/.
3. Tài khoản thẻ : là tài khoản tiền gửi thanh toán của chủ thẻ được quản lý tại NH
4. Chủ thẻ: là cá nhân được NH cấp thẻ để sử dụng *và có tên trên thẻ (ngoại trừ thẻ phát hành nhanh)*. Chủ thẻ bao gồm cả chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ. Chủ thẻ chính là người chủ tài khoản thẻ được mở tại NH.
5. Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT): các tổ chức/cá nhân được NH ký kết hợp đồng chấp nhận thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ, rút tiền bằng thẻ.
6. "Máy rút tiền tự động" (ATM): là thiết bị thanh toán thẻ, chấp nhận thẻ, cho phép chủ thẻ sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch tự động, không cần sự có mặt của nhân viên ngân hàng.
7. Thiết bị thanh toán thẻ (EDC): là thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ, cho phép chủ thẻ sử dụng thẻ tại các ĐVCNT.
8. Điểm ứng tiền mặt (ĐƯTM): là các Chi nhánh/Phòng GD của NH hoặc các máy giao dịch tự động; các điểm thu đổi ngoại tệ được NHCT ủy quyền, được ngân hàng nhà nước cấp phép kinh doanh ngoại tệ, đã kí kết hợp đồng chấp nhận thanh toán thẻ với NH.
9. Mã số xác định chủ thẻ (PIN): Là mã số cá nhân nhận dạng do Ngân hàng cấp cho chủ thẻ khi phát hành thẻ mà chủ thẻ có thể thay đổi trong quá trình sử dụng thẻ và để sử dụng trong một số loại hình giao dịch thẻ.
10. Giao dịch thẻ: là việc chủ thẻ sử dụng thẻ Ghi nợ để thực hiện các giao dịch tại ATM, máy trạm, thiết bị EDC và giao dịch thanh toán qua mạng.
11. Sao kê: là bảng kê chi tiết tài khoản thẻ bao gồm tất cả các giao dịch cùng lãi và phí phát sinh.
12. Hóa đơn thanh toán: là chứng từ xác nhận giao dịch của chủ thẻ.
13. Hạn mức sử dụng ngày: là số tiền tối đa Chủ thẻ được phép thanh toán các giao dịch và/hoặc rút tiền mặt tại máy ĐƯTM bằng Thẻ trong một ngày.
14. Tổ chức thẻ quốc tế (TCTQT):là hiệp hội các tổ chức phát hành và thanh toán thẻ, ví dụ như TCTQT Visa/Mastercard/JCB, Diner Club/China Union Pay.

**Điều 2: Quyền và trách nhiệm và chủ thẻ**

1. ***Quyền của chủ thẻ***

* Sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNT, rút tiền mặt tại các ĐƯTM và/hoặc một số giao dịch khác tại ĐVCNT có sử dụng EDC, tại ATM và/ hoặc ĐƯTM và/hoặc qua Internet.
* Được quyền tra soát, khiếu nại các giao dịch thẻ ghi nợ, đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ, yêu cầu đổi PIN, đổi hạng thẻ, phát hành lại thẻ, cung cấp số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin cần thiết khác liên quan đến thẻ và tài khoản thẻ
  + Chủ thẻ có quyền khiếu nại đối với các giao dịch trong vòng 60 ngày kể từ ngày thực hiện giao dịch qua điện thoại của bộ phận Contact Center và/hoặc tại quầy giao dịch của Vietinbank. Nếu quá thời hạn trên, NH vẫn tiếp nhận và hỗ trợ giải quyết tra soát khiếu nại, tuy nhiên kết quả tra soát khiếu nại sẽ phụ thuộc vào thiện chí của các bên liên quan khác và chủ thẻ phải chịu hoàn toàn thiệt hại phát sinh do khiếu nại ngoài khung thời gian quy định.
  + Số d­ư trong tài khoản thẻ, tài khoản thanh toán của chủ thẻ đ­ược hư­ởng lãi theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của NH áp dụng trong từng thời kỳ.
* Hưởng các chương trình ưu đãi dành riêng cho chủ thẻ theo quy định của NH.
* Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu NH phát hành thẻ phụ. Chủ thẻ chính là người duy nhất và có toàn quyền đưa ra các yêu cầu có liên quan đến việc sử dụng Thẻ phụ.
* Nếu chủ thẻ chính chính thức chấm dứt sử dụng Thẻ thì mặc nhiên chủ thẻ phụ phải chấm dứt việc sử dụng Thẻ. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu bằng văn bản để NH ngừng việc sử dụng Thẻ của chủ thẻ phụ mà không cần sự đồng ý của Chủ thẻ phụ.
* Thời hạn sử dụng thẻ được áp dụng với từng loại thẻ theo hướng dẫn của ngân hàng trong từng thời kỳ. Hết thời hạn này, chủ thẻ được tiếp tục gia hạn để sử dụng thẻ.
* Với thẻ ghi nợ quốc tế, tỷ giá áp dụng đối với các giao dịch thanh toán bằng ngoại tệ là tỷ giá do TCTQT công bố tại thời điểm giao dịch.
* Các quyền khác theo quy định của NH trong từng thời kỳ.

1. ***Trách nhiệm của chủ thẻ***

* Trực tiếp đến NH nhận thẻ / ủy quyền cho người khác đến nhận thẻ hoặc đề nghị NH gửi thẻ và PIN qua đường bưu điện theo địa chỉ do Chủ thẻ đăng kí trong vòng 15 ngày làm việc với thẻ ghi nợ nội địa và 45 ngày làm việc với thẻ ghi nợ quốc tế kể từ ngày yêu cầu phát hành thẻ. Khi đến nhận thẻ, chủ thẻ/ người được uỷ quyền phải ký xác nhận với NH về việc đã nhận thẻ/PIN theo quy định. Trường hợp chủ thẻ uỷ quyền cho người khác, phải có giấy uỷ quyền được lập bằng văn bản theo quy định của NH. Riêng với thẻ ghi nợ nội địa, nếu thẻ được gửi bằng đường bưu điện, khi nhận được thẻ, chủ thẻ phải ký vào phiếu xác nhận đã nhận thẻ và PIN sau đó gửi về NH, trường hợp làm thẻ theo cơ quan, chủ thẻ có trách nhiệm nhận thẻ từ cơ quan.
* Thay đổi số PIN ngay sau khi nhận thẻ, mã số PIN này chỉ có chủ thẻ được biết
* Có trách nhiệm bảo quản thẻ, bảo mật các thông tin về thẻ, PIN, không được cho mượn, chuyển nhượng thẻ, không tiết lộ thông tin thẻ, mã PIN cho người khác. Chịu trách nhiệm đối với các giao dịch được thực hiện bằng thẻ.
* Có trách nhiệm hoàn thiện đơn khiếu nại tại quầy giao dịch trong vòng 60 ngày kể từ ngày thực hiện giao dịch.
* Đọc và cam kết thực hiện đúng các điều kiện, điều khoản sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến và các dịch vụ ngân hàng điện tử của NH được đăng tải trên website [www.vietinbank.vn](http://www.vietinbank.vn) khi đăng kí sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến và các dịch vụ ngân hàng điện tử.
* Thông báo bằng hình thức nhanh nhất cho NH khi thẻ bị mất cắp/ thất lạc/ lộ số PIN hoặc nghi ngờ bị lợi dụng (ĐT:(84-4)-39421333/1900545412). Sau đó, chủ thẻ phải đến một trong các chi nhánh NH trong thời gian 48 tiếng để làm thủ tục báo mất bằng văn bản. Chủ thẻ phải chịu toàn bộ rủi ro và thanh toán mọi phát sinh nếu thẻ bị lợi dụng trong thời gian từ khi phát hiện bị mất cắp/ thất lạc/ lộ số PIN/ bị lợi dụng đến thời điểm chủ thẻ báo mất lần đầu tiên cho NH. Trong trường hợp bất khả kháng, chủ thẻ có thể uỷ quyền bằng văn bản cho người khác đến thực hiện thủ tục báo mất.
* Không sử dụng lại thẻ đã thông báo mất, thất lạc và phải trả lại cho NH thẻ bị mất, thất lạc khi tìm được
* Thông báo ngay cho NH bằng văn bản những thay đổi về số CMND/Hộ chiếu, địa chỉ th­ường chú, địa chỉ và ph­ương pháp liên lạc của chủ thẻ.
* Công nhận và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các giao dịch thẻ.
* Thực hiện tra soát, khiếu nại các giao dịch thẻ trong vòng 60 ngày kể từ ngày thực hiện giao dịch.
* Kiểm tra và thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan tới giao dịch thẻ và các dịch vụ gia tăng theo biểu phí được NH quy định trong từng thời kỳ.
* Cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của NH và các tổ chức, cá nhân được phép khác theo quy định của pháp luật khi phát hành Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ.
* Chủ thẻ phải ký chữ ký mẫu bằng bút bi vào ô chữ ký ở mặt sau Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ. Khi sử dụng thẻ để rút tiền mặt hoặc thanh toán hàng hoá dịch vụ, chủ thẻ phải ký hóa đơn thanh toán giống chữ ký mẫu trừ những giao dịch mà không cần chữ ký của Chủ thẻ.
* Không thể hủy hoặc thay đổi bất kỳ Giao dịch thẻ nào đã được thực hiện thành công tại máy ATM và ĐVCNT mà được hệ thống NH ghi nhận với đầy đủ thông tin về số Thẻ, số tài khoản , mã số giao dịch cùng với các chi tiết nghiệp vụ khác.
* Trường hợp chủ thẻ đăng ký sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch qua internet, thư, điện thoại hoặc bất kỳ giao dịch không cần xuất trình thẻ, chủ thẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm về rủi ro phát sinh (nếu có) liên quan đến các giao dịch này trừ trường hợp lỗi xác định phát sinh từ NH.
* Chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ.
* Nếu Chủ thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng và không thông báo hủy dịch vụ đó trong thời hạn quy định của ĐVCNT, chủ thẻ vẫn phải thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT.
* Không sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch khi tài khoản không còn đủ tiền.
* Khi ngừng dịch vụ sử dụng Thẻ để chi tiêu qua mạng với các giao dịch manh tính chất định kỳ (hàng tháng, hàng quý), Chủ thẻ phải giữ được bằng chứng đã hủy dịch vụ.
* Chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến hàng hóa dịch vụ.
* Chủ thẻ phải có thông báo bằng văn bản cho NH trong trường hợp đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ. Không được tiếp tục sử dụng Thẻ sau khi đã nhận được văn bản thông báo của NH về việc hủy Thẻ hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ. Trong trường hợp Chủ thẻ đơn phương chấm dứt sử dụng Thẻ hoặc bị NH yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ, Chủ thẻ phải hoàn trả lại Thẻ để thực hiện các thủ tục hủy Thẻ theo quy định của NH.
* Sử dụng Thẻ và quản lý tài khoản theo đúng quy định của NH, TCTQT
* Cam kết không thực hiện các giao dịch trái với luật pháp hiện hành của nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và/hoặc nước sở tại (với thẻ ghi nợ quốc tế)
* Có trách nhiệm hoàn trả theo yêu cầu của NH khoản tiền có được do lỗi của NH, do sự cố của hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin.
* Chủ thẻ chính chịu trách nhiệm về các Giao dịch thẻ của Chủ thẻ phụ

**Điều 3: Quyền và trách nhiệm của Ngân hàng**

1. ***Quyền của Ngân hàng***

* Được quyền ghi Nợ tài khoản của Chủ thẻ các khoản phí, các khoản thanh toán, rút tiền mặt và các khoản ghi Có không chính xác vào tài khoản của Chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định của NH.
* Đ­ược miễn trách nhiệm trong trư­ờng hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền thông do bên thứ ba cung ứng dịch vụ phát sinh sự cố nằm ngoài khả năng kiểm soát của NH.
* Được miễn trách khi Thẻ bị lợi dụng để rút tiền mặt, thanh toán hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp chủ thẻ chưa kịp thông báo cho NH về việc thẻ bị mất cắp/ thất lạc.
* Được miễn trách khi có các sự kiện bất khả kháng như các hiện tượng thiên nhiên: bão, lụt, sóng thần… các sự kiện chính trị, xã hội: đình công, bạo loạn, chiến tranh…
* NH sẽ ghi nợ/có tài khoản của Chủ thẻ giá trị các Giao dịch thẻ, các khoản phí phát sinh (nếu có) quy định tại Biểu phí phát hành và sử dụng Thẻ ghi nợ của NH ngay tại thời điểm thực hiện giao dịch theo tỷ giá ngày giao dịch do TCTQT và/hoặc NH công bố công khai.
* NH được quyền từ chối cấp phép giao dịch nếu số dư tài khoản khả dụng của Chủ thẻ không đủ để thanh toán hoặc trong trường hợp hết hạn sử mức sử dụng ngày hoặc thẻ/tài khoản thẻ ở trạng thái không được phép giao dịch.
* Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng Thẻ. Được quyền ghi nợ vào tài khoản của Chủ thẻ các giao dịch thanh toán bằng Thẻ cho dù hàng hóa, dịch vụ có được giao, nhận hoặc được thực hiện hay không.
* Được phép cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền các thông tin về tài khoản,các giao dịch và các thông tin khác của Chủ thẻ phục vụ cho việc điều soát, khiếu nại, tranh chấp các Giao dịch thẻ theo đúng quy định của pháp luật.
* Được quyền khóa/ngừng sử dụng Thẻ mà không hoàn lại các khoản phí trong những trường hợp sau: (i) Chủ thẻ vi phạm quy định về sử dụng Thẻ và quản lý tài khoản của NH hoặc khi có quyết định /yêu cầu bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (ii) các trường hợp có nghi ngờ liên quan đến giả mạo và rủi ro.
* Trong trường hợp có căn cứ nghi ngờ chủ thẻ có dấu hiệu bất thường, gian lận, vi phạm quy định, theo thông báo của các Tổ chức/Đơn vị có thẩm quyền, NH có thể thu hồi thẻ bất cứ lúc nào bằng cách thông báo cho Chủ thẻ/thông qua các NH khác/thông qua ĐVCNT. Trong các trường hợp xác định được vi phạm phát sinh từ phia Chủ thẻ, NH được miễn trách đối với bất kỳ sự phương hại nào tới danh dự, uy tín của chủ thẻ liên quan đến việc thu hồi lại thẻ.
* Thời hạn hiệu lực của Thẻ sẽ do NH quy định tại từng thời điểm và được công bố công khai
* Được miễn trách đối với nhữnng rủi ro liên quan đến việc thanh toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ qua Internet.
* Đối với các giao dịch thẻ Visa thực hiện tại khách sạn, hàng không, công ty du lịch, công ty vận tải, thuê tàu, xe… (loại hình giao dịch T&E – Travel & Entertainment) NH không chịu trách nhiệm đối với các tranh chấp/khiếu nại có giá trị nhỏ hơn 25USD hoặc có giá trị tương đương (theo tỷ giá quy định của TCTQT).
* Để phục vụ cho hoạt động chăm sóc chủ thẻ, NH sẽ thực hiện cung cấp các thông tin dịch vụ, giá trị gia tăng… cho chủ thẻ nếu khách hàng có đăng ký nhận thông tin về dịch vụ, giá trị gia tăng… đó.

1. ***Trách nhiệm của Ngân hàng***

* NH cam kết tuân thủ các quy đinh về phát hành, thanh toán Thẻ, đảm bảo các quyền lợi của Chủ thẻ theo hợp đồng, lưu giữ các thông tin của Chủ thẻ và tài khoản thẻ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
* Tôn trọng các quyền của chủ thẻ.
* Quy định và áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong quá trình mở và sử dụng tài khoản phù hợp các quy định của pháp luật.
* Đối với thẻ ghi nợ nội địa: thực hiện khóa thẻ tại thời điểm nhận đ­ược thông báo lần đầu tiên của chủ thẻ về việc mất cắp, thất lạc; Đối với thẻ ghi nợ quốc tế: thực hiện khóa thẻ trong vòng 02 (hai) giờ đồng hồ kể từ khi nhận được thông báo lần đầu tiên của Chủ thẻ về việc Thẻ bị thất lạc, mất cắp hoặc lộ PIN. NH chỉ chịu trách nhiệm đối với các giao dịch bị lợi dụng bởi thẻ đã báo mất cắp, thất lạc sau 120 phút kể từ thời điểm chủ thẻ thông báo lần đầu tiên về việc mất cắp, thất lạc hoặc lộ PIN.
* Giải quyết yêu cầu tra soát, khiếu nại của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ theo khung thời gian bởi luật pháp nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, các quy định củ TCTQT có liên quan trong từng thời kỳ
* Trả thẻ bị giữ tại máy ATM cho chủ thẻ trong vòng 02 ngày làm việc (với thẻ ghi nợ nội địa), 10 ngày làm việc (với thẻ ghi nợ quốc tế) kể từ khi nhận đ­ược thông báo của chủ thẻ. Trong trường hợp Thẻ bị giữ tại máy ATM của các ngân hàng khác, Thẻ sẽ được hoàn trả cho Chủ thẻ theo quy định của các TCTQT và/hoặc quy định của các ngân hàng thu giữ..
* Khi chủ thẻ thực hiện tất toán thẻ và tài khoản thẻ, ngân hàng có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền chưa sử dụng của chủ thẻ sau khi đã chủ thẻ đã hoàn thành các trách nhiệm tài chính đối với ngân hàng.

**Điều 4: Quy định về phí và hạn mức sử dụng**

* Phí và hạn mức sử dụng thẻ phụ thuộc vào từng loại thẻ khách hàng sử dụng, được Ngân hàng quy định theo từng thời kỳ.
* Biểu phí và Hạn mức sử dụng thẻ được thông báo và cập nhật tại các chi nhánh/phòng giao dịch của Vietinbank và/hoặc trên website [www.vietinbank.vn](http://www.vietinbank.vn).

**Điều 55: Sửa đổi, bổ sung nội dung điều khoản**

* NH được phép sửa đổi, bổ sung nội dung “Điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ ghi nợ” bằng cách thông báo qua website chính thức www.vietinbank.vn và các hình thức thông báo khác cho chủ thẻ theo thông tin đăng kí của chủ thẻ.
* Nếu chủ thẻ không đồng ý với “Điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ ghi nợ” đã sửa đổi, bổ sung do NH đưa ra, chủ thẻ có quyền đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ.
* Sau 10 ngày kể từ ngày chủ thẻ nhận được thông báo của NH, việc tiếp tục sử dụng thẻ có nghĩa là chủ thẻ chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi đó.

**Điều 6: Luật điều chỉnh giải quyết tranh chấp**

* Bản Các Điều khoản và Điều kiện sử dung thẻ ghi nợ Vietinbank này được điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ của TCTQT có liên quan..
* Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp Các Bên sẽ ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Trường hợp hòa giải không thành thì một trong Các Bên có quyền đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

**Điều 7: Điều khoản thi hành**

* Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ cùng chịu trách nhiệm thực hiện Các Điều khoản và Điều kiện sử dung thẻ ghi nợ Vietinbank này. Việc vô hiệu lực, không thể thi hành hay xóa bỏ trách nhiệm của chủ thẻ chính sẽ không xóa bỏ trách nhiệm của (các) chủ thẻ phụ và ngược lại.
* Bản “Các Điều khoản và Điều kiện sử dung thẻ ghi nợ Vietinbank” cùng các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không tách rời của “Giấy đề nghị phát hành thẻ” và có hiệu lực kể từ ngày ký “Giấy đề nghị phát hành thẻ” cho đến khi chấm dứt việc sử dụng Thẻ (do hết hạn hiệu lực của Thẻ mà Chủ thẻ không tiếp tục gia hạn hoặc theo yêu cầu của NH do chủ thẻ vi phạm các điều khoản điều kiện liên quan /Chủ thẻ/cơ quan có thẩm quyền) hoặc khi mọi nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ đối với NH đã hoàn thành, tùy thuộc vào ngày nào đến sau. Chủ thẻ và NH xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng Các Điều Khoản và Điều Kiện sử dụng thẻ ghi nợ nêu trên, các quy định khác của NH được công bố công khai, các Tổ chức Thẻ Quốc Tế cũng như pháp luật hiện hành của Việt Nam.

1. Trường hợp Kiểm soát viên vừa là Đại diện NHCT thì chỉ ký vào phần dành cho Đại diện NHCT (không phải ký vào phần dành cho Kiểm soát viên) [↑](#footnote-ref-1)
2. - Đại diện NHCT phải ký tên trên từng trang của Giấy đề nghị mở thẻ kiêm hợp đồng

   - Sau khi mở thẻ, Đơn vị đóng dấu giáp lai trên Giấy đề nghị mở thẻ kiêm hợp đồng để trả cho KH và lưu tại Đơn vị [↑](#footnote-ref-2)